

Phẩm Thứ Ba: PHẦN 1: PHÂN BIỆT KHỔ ĐẾ

Vì sao gọi là Khổ đế? Phần tóm lược đã nói ở trên còn phân biệt rộng thì thế nào? Ở trong tụ khổ sao nói Sanh khổ đầu tiên? Sanh là thế nào? Tướng sanh là thế nào? Sự của sanh là thế nào? Duyên của sanh được sanh ra thế nào? Khổ là thế nào? Nếu Sanh là khổ, thì ba loại nghĩa an lạc sanh tức không thành. Sanh và khởi thế nào là khác? Bậc A-la-hán năm ấm chưa diệt, vì sao nói sanh đã tận? Thế nào là lão? Thế nào tướng lão? Thế nào là sự của lão? Thế nào là duyên của lão? Thế nào là khổ của lão? Tướng rưng rưng không đều khắp có; mà khổ có khắp nơi. Vì sao nói lão là Khổ Thánh đế. Vì pháp hữu vi không tru, mỗi niệm đều diệt, vì sao có lão? Trì tán kệ viết:

Phân biệt bốn sanh đầu

Ba Khổ cùng sai biệt

Diệt bốn lão đều khổ

Rưng rưng nghĩ đến diệt.

Sao gọi là bệnh? Sao gọi là tướng bệnh? Sao gọi là sự bệnh? Sao gọi là duyên bệnh? Sao gọi là khổ bệnh? Nếu do bệnh nên thân thường khổ, thì sao lại không trái với kệ này?

Không bệnh đau là lợi thứ nhất,

Biết đủ là tài sản trội nhất

Không nghi là thân cận hạng trên

Niết bàn là vui không gì sánh.

Nếu cõi Trời không có bệnh, tất cả chúng sanh lấy bệnh làm pháp thì lời nói này nên sửa lại cho hợp chánh đạo. Luận nói: Bệnh là nghiệp quả chính là nghiệp quả khổ chẳng phải là Khổ Thánh đế. Phật nói khổ gọi là bệnh. Kệ lại nói đối là bệnh thứ nhất. Hai cách nói này tại sao khác?

Thế nào là tử? Thế nào là tướng của tử? Thế nào là sự tử? Thế nào là duyên của tử? Thế nào là khổ về tử? Buông thả tử (chết) phá giới, tử, duyên sanh tử; ba loại này có gì khác? Lại tử có biết và không biết; tử có hối hận và không hối hận; tử có buông thả và không buông thả, tử đấm trước và không đấm trước; tử có điều phục và không điều phục; tử có ít phần điều phục... những thứ này là thế nào? Năm ấm mỗi niệm tự diệt đi, tử do người khác hại v.v... Thế nào được thành tựu? Thế nào là oán ghét mà gặp nhau. Thế nào là tướng oán ghét mà cùng hội ngộ? Thế nào là sự oán ghét mà lại gặp nhau? Thế nào là duyên oán ghét mà lại hội ngộ? Thế nào là nỗi khổ oán ghét mà lại hội ngộ? Nếu các

loại oán ghét có tụ tập, vĩnh viễn không xa lìa nhau, thì nghĩa này phải có. Thế nào thân ái lại xa lìa? Thế nào là tướng thân ái lại xa lìa? Thế nào việc thân ái lại xa lìa? Thế nào duyên thân ái lại xa lìa? Thế nào khổ thân ái bị xa lìa, Lão... tụ hội, tức oán ghét tụ hội; trai tráng... xa lìa tức thân ái xa lìa. Lại nói về oán ghét, gặp nhau; thương ái lại lìa xa. Thế nào chẳng phải là nói lại? Thế nào mong cầu mà không được? Thế nào là tướng mong cầu mà không được? Thế nào là việc mong cầu mà không được? Thế nào duyên tìm cầu mà không gặp? Thế nào là khổ do tìm cầu mà không được? Tham dục trần cấu tức là khổ, đạt được cũng khổ; cầu mong mà không được sao gọi là Khổ? Vì nhân duyên gì mà mong cầu không được? Vì sao nói tóm lược nghĩa năm thủ ấm là lược nghĩa của khổ? Tướng các ấm là thế nào? Ấm có nghĩa gì? Sắc, thức v.v... đồng tướng hữu vi, sao nói năm ấm và thủ ấm? Thế nào là khác nhau? Vì sao nói thủ ấm là khổ ấm, không gọi khổ ấm là nghĩa gì? Tùy thuộc chánh kiến, một khổ, tức hiểu thông suốt Khổ để sao nói rộng, về tướng của các khổ? Trong kinh cũng dạy: Vui thích sắc thì cũng thuộc chỗ vui thích. Như thủ ấm là khổ, thì chống các kinh trái nhau. Vì sao chỉ riêng kinh này nói tóm lược, kinh khác, nói sắc khổ cho đến thức, thủ ấm khổ. Lại vì sao nói nhân duyên khổ? Nghĩa tổng lược thế nào? Ông hỏi: Sao gọi là Khổ để, đã nói tóm lược ở tiên, còn phân biệt rộng rãi thì thế nào?

Đáp: Có những đệ tử thích nói lược về chánh giáo, như các Tôn giả Xá-lợi-phất... vì có khả năng khai mở trí tuệ, nhận lãnh lời giáo hóa, thế nên Phật nói tóm lược. Có những đệ tử ưa thích giảng thuyết rộng rãi như các Tôn giả Nan-đà, Phất-già-bà... để trí rộng phân biệt, cho nên Phật giảng thuyết rộng. Lại nữa, có các đệ tử nhờ lực nhân rất mạnh như Tôn giả Đại-ca-diếp, thiện căn đã tăng trưởng nên chỉ cần nói tóm lược. Người có lực duyên yếu kém như Tôn giả Sa-đề... thiện căn chưa tăng trưởng nên phải giảng thuyết rộng rãi. Lại nữa, căn tánh lạnh lợi như các vị Tôn giả Ương-quật-ma-la... thì nên nói tóm lược. Những vị căn tánh yếu kém, khó tiếp nhận sự giáo hóa như Xà-nô... thì nên nói rộng rãi cụ thể. Lại nữa, các đệ tử đa văn như Tôn giả A-nan... có thể nghe và trì cả tạng, vì thế chỉ cần nói tóm lược. Các đệ tử kém hiểu hơn như Chu-la-bát-đà, trí tuệ yếu kém, nên phân biệt giảng nói cụ thể. Lại nữa, các vị có nhiều Thánh ngôn và công đức thù thắng như Tôn giả Ly-bà-đa... tu tập quán xét nhiều bên trong, nên chỉ nói ngắn gọn. Chưa có Thánh ngôn và công đức thù thắng như Tôn giả Xà-na... chưa tu tập quán xét bên trong, nên phải giảng thuyết phân biệt rộng.

Ông hỏi: Trong tụ khổ tại sao lại nói sanh khổ trước?

Đáp: Đó là khổ đầu tiên. Trong các khổ lão, bệnh, tử... thì khổ về sanh là đầu tiên. Thí như pháp thế, xuất thế gian như không hối hận v.v... lấy giới làm đầu. Như vậy, các thứ lão, bệnh, tử v.v... thì sanh là nền tảng. Thế nên, nói sanh là đứng đầu, không thể tách rời. Lại nữa, do công năng của sanh, như sanh rồi mới có các thứ lão, bệnh, tử làm tổn hại căn thân và tâm ý... ví như lửa đã thành lửa, tức có các công năng nóng bức, thiêu đốt, chiếu sáng... chẳng phải không có lửa; sanh thì cũng như vậy. Cho nên, sanh được nói trước. Lại nữa, không thể tách rời sự sanh. Giả sử chúng sanh xa lìa được lão bệnh, nhưng quyết không thể xa lìa sanh. Do hành khổ, nên sanh là quả của thọ là chỗ đối trị của đạo. Vì thế, nói sanh trước tiên. Lại vì lỗi lầm bình đẳng tất cả chúng sanh đồng bị sanh làm hại. Thí như quỷ vô thường sát hại. Lại nữa, sanh luôn theo sát tất cả phần hữu; sanh có mặt khắp cả trong mười hai phần hữu bắt đầu từ vô minh..., thí như sữa có độc. Lại nữa, vì hiện khắp ba cõi nên sanh là hiện hữu khắp ba cõi, như bò có giống và khác nhau. Vì thế, trước nói sanh. Lại nữa, vì là khổ căn nên sanh là khổ căn bản, các thứ lão, bệnh, tử là khổ thuộc cành lá. Như trong kinh dạy: Tất cả các khổ lấy sanh làm gốc, lấy sanh làm nhân. Kinh đã giảng nói rõ. Cho nên, trước nói sanh. Trì tán kệ viết:

*“Vì khổ đầu tiên; thường không rời;
Lỗi lầm bình đẳng; theo phần hữu;
Khắp trong ba cõi; căn nguyên khổ,
Thế nên, sanh khổ với đầu tiên.”
Vậy thế nào là sanh?*

Kệ đáp:

*Sanh trong năm kinh... đều giảng nói,
Thọ Ấm; tâm nối tiếp đầu tiên;
Phần sanh cùng với các bè bạn,
Ở trong thai; và có năm loại.*

Giải thích: Như Kinh, luận tạng A tỳ đạt ma, luận Tâm Tư Trạch, Thập nhị nhân duyên, đã giảng nói rộng rãi về nghĩa sanh nên biết. Lại nữa, phẩm nghiệp tăng trưởng tùy miên là bè bạn, pháp nhân duyên dẫn tiếp sự sanh, các khổ chúng sinh do tụ tập mà được sanh, được ấm, giới, nhập v.v... đó gọi là sanh. Lại nữa, khi sắp sửa nối tiếp sự sanh, thức ban đầu thọ sanh, đó gọi là sanh. Như kinh dạy: Do thức nhập nên danh sắc hòa hợp. Nếu nói sanh theo thứ tự, thì thức ban đầu đấy khởi, gọi là Sanh. Lại nữa, có luận sư khác nói: Phần sanh và thức ban đầu là

bè bạn cùng lúc đều khởi, đó gọi là Sanh. Lại nữa, Sanh có nhiều loại, nghĩa là các loại sai biệt từ trong thai như Ca-la..., cho đến khi xuất thai, như kinh Thọ Sanh đã nói: Lại nữa, sanh còn có năm loại. Như kệ nói:

*Chứng pháp Thánh gọi là Sanh
Trong thai; dòng họ cũng được thành
Đồng, khác trong tụ và phần Hữu
Chỉ Hữu ấy, được gọi là sanh.*

Giải thích: Được pháp Thánh gọi là sanh; như kinh dạy: Đã thoát khỏi nô lệ, từ miệng ta mà sanh. Lại nói: Hữu là đã sanh trong luật pháp Thánh, như trong kinh Ưng quật-ma-la. Lại nữa, trụ trong thai gọi là sanh, nghĩa là Kha-la-la, Ngạch-phù-đà, Già-ha-na v.v... ví như hạt giống, mầm, rễ, cành... Lại nữa, được sanh vào dòng họ gọi là sanh, như sanh vào dòng giàu có, vào dòng họ Sát-lợi... Lại nữa loại đồng và khác trong tụ, gọi là sanh. Như hình tướng có khác. Nghĩa là: người, voi, ngựa... Thí như cây Bà-la-đa-la.... Lại nữa, Hữu cũng gọi là sanh, nghĩa là hữu Ấm Nhập Giới... gọi đó là sanh. Như nói có hoa có hạt v.v...

Luận này chỉ nói Hữu là sanh. Vì sao? Vì là nguồn gốc là quả của tham ái. Cho nên nói chỉ Hữu gọi là sanh.

Thế nào là tướng sanh? Thế nào là sự của sanh? Thế nào là duyên của sanh?

Đáp: Hữu hiển bày là tướng sanh. Các thứ khổ là sự của sanh. Nghiệp hiện hữu là duyên của sanh.

Hỏi: Khổ của sanh thế nào?

Đáp : Bị ba thứ lửa khổ thiêu đốt. Đó là: Chỗ thọ sanh không phải chỗ yêu thích, không phải quả báo của phước hạnh, tức bị lửa khổ khổ thiêu đốt ở loại đồng và khác trong tụ. Chỗ được thọ sanh là chỗ yêu thích, là quả báo của phước hạnh, tức bị lửa Hoại khổ thiêu đốt ở loại đồng và khác trong tụ. Chỗ được thọ sinh là quả báo của hạnh bất động tức bị lửa Hành khổ thiêu đốt ở loại đồng và khác trong tụ. Ví như lửa ngoài đồng đốt quanh cây đại thọ. Vì thế nói là sanh khổ.

Lại nữa, Sanh là chỗ nương tựa của các khổ? Như có sanh, tức có chỗ nương tựa, tích tập của các khổ thân, tâm chẳng phải là lúc không có sanh. Thí như vườn Nai là chỗ nương ở của các vị tiên. Lại nữa, các hữu như là Ấm, Nhập, Giới... hiển hiện gọi là sanh. Sanh ở khắp nơi đã bị hủy hoại thì các khổ như đâm, đánh, mổ, chặt, phân chia, rơi, mất... đều bình đẳng theo sanh. Vì giặc oán vô thường không thể ngăn chặn. Ví như từ cảnh vương tử cho đến hạng sành ngói... Cho nên nói sanh là khổ. Lại nữa, sanh là kho chứa đựng các khổ, căn bản của ưu, bi, não sinh

ra những điều chẳng may mắn, nhân duyên của già chết, chỗ phát khởi các bệnh, là lỗi lầm cho đau đớn đi vào, chỗ nương ở của các ác, chỗ đâm đập của trở ngại phá hoại. Là cổng thành của mỗi mệt, là kho lẫm dụng cụ oán thù, là dòng chảy phiền não nối tiếp. Lại Sanh này là bóng tối chẳng phải đèn sáng được dùng; là hố sâu khó ra khỏi, là không có lửa mà cháy lớn; là oán thù khó nhận biết; là oan uổng không nghi ngờ; là bệnh đau không thuốc chữa; là trói buộc mà không phải dây; là rừng gai không có lối đi, không có ánh sáng lửa, là trẻ thơ khen ngợi người trí chê trách, là chỗ tham ái ưa thích có, là nhân dẫn phát tâm đại bi của chư Phật Bồ-tát, là thứ bậc Hữu học xa lìa, bậc Vô học đoạn trừ hết. Chư Phật tự mình nhận biết rõ sanh này nên gọi đó là khổ. Do đó nói sanh là khổ.

Lại nữa có khổ ở trong thai. Khi sắp sửa thọ sanh màu trắng, đổ hòa hợp, có thức đến gửi vào, nên chịu khổ tạp uế. Tiếp đến các thứ A-la-la-Át-phù-đà, Già-da, Ty-hộ... tiếp nhận khổ chuyển biến thành thực, như khổ của ung nhọt chín dña sắp vỡ. Khi phần cứng đã thành rồi, thì các phần của thân thể phát sanh, lại chịu khổ các đại bức bách, như khổ trong ngôi nhà lửa chưng nấu, thật là khốn khổ. Khi nằm trong thai, hai tạng chồng lên nhau, đè ép, ví như người có tội trên bị đè xuống, lưới lửa chưng nấu, thật là khốn khổ. Do mẹ uống ăn, oai nghi, mất điều độ, hoặc chạy, hoặc nhảy, hoặc bơi lội trên nước, hoặc co duỗi, phục dịch, chịu đánh đập đau khổ, dùng thức nã trái nghịch. Do những oai nghi ăn uống này, nên các chi trong thai như rễ rời, chịu mọi thứ khổ. Như phạm vương pháp nhận các khổ tra khảo, đánh đập. Vậy nên, sanh là khổ. Lại khi sắp ra ngoài thai, thân hình mềm mại như ruột cây chuối, bị cửa sinh chèn ép như chèn vào chiếc xe đầy dầu mỡ, chịu khổ chèn ép. Lại khi thai mới ra, thân như mụn nhọt mới mọc nên tay nước áo, tiếp xúc thì như tưới nước tro nóng, như đao, kiếm cắt xẻ chịu khổ khó lường. Cho nên, nói sanh là khổ. Nếu sanh là khổ, thì nghĩa của ba loại lạc (nữ) sanh sẽ không thành tựu sao?

Đáp: Vì nghiệp báo phân biệt có khác nhau, vì an lập ba cõi có sai khác, vì hiển bày có ba thọ. Do đó phải biết ba thứ lạc sanh là thuộc hành khổ, nên đó gọi là Khổ đế. Vì khổ bức bách, vì nhiều thứ, khổ, cho nên sanh là khổ. Lại nữa, có quả của phước hạnh, nên có ba thứ lạc sanh. Như kệ nói:

*Quả phước đức an lạc
Tùy ý được thành tựu
Mau đạt Tịch tĩnh nhất*

Bát Niết bàn như nguyện.

Ác độc vô thường bị lẫn lộn. Khổ như thức ăn trộn lẫn độc. Tuy đủ trăm vị sắc hương ngon ngọt, nhưng nếu ăn thì chắc chắn bị chết. Tất cả sanh tử cũng như vậy, bị trộn lẫn với độc vô thường, nên nói là khổ. Lại nữa, vì khi sanh thì vui, khi trú thì vui; nên nói vui sanh. An vui, sanh ra này khi hoại thì khổ, Thánh nhân nhằm chán hoại khổ này, giống như chán ghét phân dơ, nên gọi sanh là khổ.

Sanh và khởi có gì sai khác?

Đáp: Một thứ hóa sanh gọi là khởi; ba thứ còn lại gọi là sanh. Lại nữa, vào thai gọi là sanh, ra khỏi thai gọi là khởi. Lại nữa, từng phần của thân hữu tuần tự sanh ra gọi là sanh. Cùng một lúc mà sanh đầy đủ thì gọi là khởi. Trong luận tạng dạy: Sanh thuộc về thức, gá vào thai và chủng tử. Khởi thuộc về nghiệp; thường phân tán để thức đi đến các cõi.

Bậc A-la-hán năm ấm chưa diệt, sao lại nói sanh đã tận?

Đáp: Vì hữu đã diệt, nên nói sanh đã tận. Lại nữa, vì nhân duyên diệt, sanh này không có pháp của sự sanh sau, vì thế nói sanh đã tận. Thí như do tham ái diệt trừ, nên nói Khổ đế diệt. Lại nữa, vì đoạn trừ nguồn gốc của sanh, nên nói đã tận. Thí như cây bị đốn mất rễ, tuy có nhiều hoa lá... nhưng cũng gọi là đã diệt. Sanh hết cũng như vậy. Lại nữa, đương lai phải tận nên nói sanh tận. Thí như ở trên đỉnh núi ném đồ sành ngói, tuy chưa đến đất nhưng nói ly bề. Sanh tận cũng như vậy, nên nói A-la-hán sanh tận.

Thế nào gọi là lão (già)?

Đáp: Trẻ khỏe giảm mất tuần tự trả qua, bốn đại suy tổn, các hành biến đổi, thân chậm chạp, các chi vụng về, hình sắc, xấu xí, các căn suy yếu, những suy nghĩ, nhận thức, trí tuệ không còn có khả năng nữa, trở về chỗ chết, gọi là Lão. Lại nữa, căn trải qua vi tế hiện khắp trong người vật, thời gian sau mới rõ ràng sự biến đổi, tổn giảm, pháp này gọi là Lão. Vì sao? Vì khi lão đi vào răng thì răng biểu hiện tướng rụng, đi vào da thì da nhăn nhúm, sạm màu, đi vào lông tóc thì biểu hiện tướng bạc trắng, rơi rụng, đi vào bốn đại thì đại yếu ớt, giảm dần, đi vào các căn, thì căn không có sức. Hoặc đi vào thân hình, thì cơ thể xiêu động, đi đứng chằng vững, hoặc lão đi vào tâm, thì tâm xao nhãng, trí tuệ quên mất. Hoặc đi vào lưng, thì lưng còng xuống, vào cốt thì bước đi chụch choạc. Sự linh hoạt thời trai tráng đều đã mất, nên hiện ra tướng cũ hoại. Lại nữa lão có hai loại:

1. Sự nương tựa giảm mất.

2. Khả năng nương tựa giảm mất.

Nương tựa giảm mất là các đại như máu, thịt, xương, cốt dần dần giảm mất. Do giảm mất này, có được quả tương tự; nghĩa là các động tác như: Chạy, nhảy, cưỡi xe, co, duỗi, tới, lui tất cả đều tổn giảm và mất. Khả năng nương tựa giảm mất, nghĩa là các dụng thấy, nghe... của các căn mắt, tai... đều không phân biệt rõ, do không phân biệt rõ, có quả tương tự, nghĩa là nhớ nghĩ, trí tuệ, ý thức giảm sút, tâm tư siêng năng, sức lực gánh vác... thấy đều giảm mất. Như trong Kinh và Luận tạng, Luận Thập Nhị duyên sanh đã nói rộng. Đó gọi là Lão.

Thế nào là tướng Lão? Thế nào là sự của Lão? Thế nào là duyên của Lão?

Đáp: Giảm sút biến đổi thành thực, hư hoại, cũ kỹ. Đó gọi là tướng Lão.

Sự trẻ khỏe giảm mất, linh hoạt không còn, ghét, xấu tìm đến. Đấy gọi là sự của Lão, Ấm, Nhập, Giới sanh gọi là duyên của Lão. Lão này là chỗ chứa những ưu, bi...

Thế nào là khổ của Lão?

Đáp: Lão này thường phát sanh tướng ghét, xấu của chúng sanh; đã cướp đi sắc đẹp khả ái, sự siêng năng, sự nhớ nghĩ, trí tuệ, dẫn đến trước mắt thân chết. Như phạm vào điều cấm kỵ của vương pháp, bị bắt, cắt mũi, xẻo thịt, đến chỗ người hành quyết. Lão cũng như vậy. Cho nên nói lão là khổ. Lại nữa, chúng sanh biện bác nói căn lực của thân, có khả năng, giữ gìn, suy xét, xả bỏ, nhận thức trí lực không gián đoạn, không ngừng nghỉ, ngày Lão đến gần thì cướp hết những thứ ấy. Như mặt trời khi tỏa nhiệt, năm chỗ che mờ đều đầy ánh sáng, soi chiếu, những vũng nước nhỏ đều cạn khô. Lão cũng như vậy! vì thế, nói lão là khổ. Lại nữa, lão làm cho sắc hình xấu xí cướp đi sự mến yêu; nó trừ diệt sự trẻ, khỏe và sự an vui không bệnh. Mọi sự nhẩn nhện, trí tuệ, nghĩ nhớ gánh vác, sức lực siêng năng và suy nghĩ, nhận thức đều bị tổn giảm cướp mất, các căn suy nhược, không còn sức lực để sử dụng. Ví như nữ La-sát hút tinh khí của người tức dẫn người vào đường chết. Thế nên, nói lão là khổ. Lại nữa, nhân thể lúc còn trẻ như hoa sen được bà con yêu mến, sắc hình xinh đẹp, vừa lòng mọi người. Lúc lão bỗng nhiên bị biến đổi, dần dần bị thoái hóa, hư hoại, tự tâm không vui, người cảm thấy ghét. Cho nên, nói lão là khổ. Lại nữa, thường hủy hoại thân căn, trí tuệ nhớ nghĩ, nên nói lão là khổ. Do thân suy hoại, nên các cử động đi, đứng, nằm, ngồi, co, duỗi, nghiêng ngả... đều không tự tại. Do căn hư hoại nên sự thấy nghe, ngửi, nếm, tiếp xúc đều không phân biệt

rõ. Lại có thuyết nói: Ta nghe không rõ, trở lại như đứa bé! Do nhớ nghĩ kém, nên các việc đã làm không nhớ được, không hiểu rõ những việc từng thấy, đã nói. Không biết được nguồn gốc, nên gọi là lão, giống như hành tướng. Trong bộ Bạt-tư-phất có nói: Hữu vi là các pháp thật có tạm trú; trú ở đây có đối khác tướng hữu vi, ấy gọi là lão. Như trong kinh dạy: Thân này trú được trăm năm, hoặc nói có bốn thức trụ. Vì nghĩa này nên gọi là lão. Nếu pháp hữu vi mỗi niệm đều diệt thật, thì thanh niên không trưởng thành, cũng không có mạng căn.

Thế nào là bệnh?

Đáp: Thân giới sanh trưởng không bình đẳng, khi sinh trưởng chống trái không bình đẳng, nên gọi là thân bệnh. Nếu mọi lúc đều bình đẳng thì gọi là không bệnh. Như Thế Tôn nhân độ Kỳ Bà mà nói: “Hôm nay, thân giới của Như lai rất bình thường”. Lại nữa, tự tánh chống trái lẫn nhau, nếu không biết ân nuôi dưỡng, thân giới như rắn độc ngông cuồng, gọi là bệnh. Lại nữa, bệnh có hai loại. Thân và tâm. Thân bệnh có hai loại: Một là do giới, chống trái không hòa hợp gọi là duyên bên trong sanh khởi. Hai là do ngoài thân bức bách, xúc chạm, gọi là duyên bên ngoài sanh khởi. Thân bệnh là do tên gọi, nguyên nhân chỗ có sai khác, cho nên phạm, loại bệnh rất nhiều. Tên gọi sai khác như: Bệnh lậu, ung nhọt, hủi, ung bứu, cảm lạnh, dịch hạch, trướng thủng, gió, thần kinh... Nguyên nhân sai khác là: Đàm, phong mật và các bệnh khác, hoặc chỉ một, hai, ba, hoặc chỉ bốn. Như vậy, bệnh đàm... có sáu mươi hai thứ là nguyên nhân chung của bệnh. Chỗ khác nhau như đầu, mắt, tai, cổ, tim, bụng... Đó gọi là thân bệnh. Nếu giảng rộng thì có bốn trăm lẻ bốn bệnh. Tâm bệnh do vọng tưởng tà đấy khởi. Nghĩa là các thứ lo buồn... Bệnh này cũng có hai loại. Một là duyên cảnh bên trong, gọi là “Hoặc” bên trong. Hai là duyên bên ngoài làm cảnh, gọi là “Hoặc” bên ngoài. Do tên gọi, nguyên nhân, chỗ, nên có khác nhau, nên có nhiều loại. Tên gọi khác nhau: Tham, sân, mạn, si, kiến, nghi, siểm, khúc, khi, cuống... Nhân khác nhau là: Tướng tịnh tướng mất, các tướng có, không... là nhân của tâm bệnh. Chỗ sai khác là sáu trần như sắc v.v... Như kinh dạy: Ái sắc cho đến ái pháp. Trong đây nói rõ, chỉ luận về thân bệnh mà không nói về tâm bệnh. Thế nào là tướng bệnh? Thế nào là sự của bệnh? Thế nào là duyên của bệnh?

Đáp: Khi thân thể bức rút, khó chịu là tướng bệnh. Khổ, lo là sự của bệnh. Giới gốc không bình đẳng gọi là duyên của bệnh.

Thế nào là khổ của bệnh?

Đáp: Người thông minh ở thế gian, tùy theo khả năng của mình

mong muốn có thể thực hành, do bệnh tật nên tất cả đều không thành tựu. Vì trái với mong muốn nên là khổ. Vì thế, bệnh tật thường làm nhân của khổ. Như lửa là nhân của sự cháy, mặt trời là nhân của ánh sáng; lão tử cũng đều như vậy. Vì nhân khổ nên khổ. Lại nữa, thường phá hoại căn bản, nên nói bệnh là khổ. Ví như chuối, tre, cỏ, lau. Lại nữa, sanh cảm thọ đau đớn có thể làm hại mạng sống khiến phải qua đời. Như lửa, thuốc độc ẩn nấp. Cho nên nói bệnh là khổ. Lại nữa, bệnh thuộc về Khổ khổ, chúng sanh trong sự sanh và nối tiếp không thể nhẫn chịu. Ví như voi lạc giữa đám lửa ở cánh đồng. Thế nên bệnh là khổ. Lại nữa, bệnh thì không tự tại. Như người bị bệnh, thì trong bốn oai nghi và tướng đều không tự tại, thân thể ủ nề, không thể, co duỗi hành động v.v... Ví như người gỗ (người máy), cơ quan bị đoạn diệt, bệnh còn có thể dẫn đến xả bỏ thọ mạng. Như người bị bệnh không thể chịu nổi cơn đau, tìm đến lửa, thuốc độc để tự mình xả bỏ thọ mạng! Ví như A-la-hán Đà-ni-kha. Lại nữa, bằng mọi phương tiện không thể chữa trị, mạng sắp đến ắt phải chết. Cho nên nói bệnh là khổ. Ví như Tiên nhân Át-đề uống thuốc đoạn trừ bệnh lệ. Lại là chỗ chán ghét, bức bách, hủy hoại làm tánh; dấy khởi vô minh lớn mạnh, chủng tử sợ hãi trí tuệ, lấy khốn khổ làm thể, không nơi an ổn, không học được, dễ quên mất; trí tuệ bị suy sụp, nên đối với việc chọn lấy hay xả bỏ đều xa lìa, không biết việc đúng sai, như người ngu. Vì nghĩa ấy nên nói lão là khổ. Như Đại đức Phật-đà-mật dạy: “Chư Phật Thế Tôn trong vô lượng kiếp số, sinh trưởng thiện căn, đầy đủ mười lực, có mười tự tại, hàng phục bốn ma, đạt bốn vô úy, thường quán bình đẳng hết thảy mọi phương tiện. Mùa thu bầu trời trong sạch, trăng tròn sáng thật đáng yêu. Thân Na-la-diên bền chắc, mạnh khỏe. Các tướng như vóc dáng, da dẻ ấy, sẽ bị lão làm tổn hoại. Cho nên, nói lão là khổ. Nghĩa này Đức Phật nói ở nước A-la-tỳ, Tỳ-kheo Ưu-đà-di nương theo lời Phật nói kệ:

*Già xấu thân ông, quả đáng lo!
Xâm đoạt, hoen mờ sắc đẹp yêu
Thân ấy, trước đây mọi người thích
Giờ đây thay đổi, bởi chính ông..*

